

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 537/TCHQ-KTTT
V/v Thủ tục đăng ký Danh
mục hàng hóa nhập khẩu miễn
thuế

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2007

Kính gửi: Cục Hải quan các tỉnh, thành phố.

Ngày 30/5/2007, Bộ Tài chính đã có công văn số 7068/BTC-CST hướng dẫn về việc thủ tục đăng ký Danh mục hàng hóa nhập khẩu miễn thuế tạo tài sản cố định. Tuy nhiên, đến nay việc thực hiện tại các Cục Hải quan địa phương chưa thống nhất. Để Cục Hải quan các tỉnh, thành phố thực hiện thống nhất, Tổng cục Hải quan hướng dẫn như sau:

Theo quy định tại Nghị định số 149/2005/NĐ-CP ngày 08/12/2005; Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ; Thông tư số 113/2005/TT-BTC ngày 15/12/2005; số 59/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 và Công văn số 7068/BTC-CST ngày 30/5/2007 của Bộ Tài chính, thì:

1- Đối với dự án được cấp Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư trước ngày 01/01/2006:

a- Trường hợp, đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xét duyệt danh mục hàng hóa nhập khẩu miễn thuế thì cơ quan Hải quan sẽ giải quyết miễn thuế theo danh mục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (nếu doanh nghiệp chưa nhập khẩu thì nhập khẩu từ đầu hoặc mới nhập khẩu một phần thì cho nhập khẩu tiếp phần còn lại theo đúng quy định của Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư). Cơ quan Hải quan căn cứ vào danh mục hàng hóa miễn thuế đã được phê duyệt do doanh nghiệp nộp, đối chiếu với các quy định hiện hành để thực hiện miễn thuế nhập khẩu cụ thể cho từng lô hàng.

b- Trường hợp, chưa được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xét duyệt danh mục hàng hóa nhập khẩu miễn thuế thì đối tượng nộp thuế phải tự xác định, tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc kê khai chính xác, trung thực các mặt hàng thuộc diện miễn thuế khi đăng ký với cơ quan Hải quan theo đúng quy định tại Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư. Nếu phát hiện kê khai không đúng thì sẽ bị truy thu thuế và xử lý theo quy định của pháp luật. Doanh nghiệp phải nộp cho cơ quan Hải quan hồ sơ hàng hóa nhập khẩu miễn thuế theo quy định tại Mục I, Phần D Thông tư số 59/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính.

c- Trường hợp doanh nghiệp được cấp danh mục hàng hóa miễn thuế nhập khẩu nhưng đã hết thời gian hiệu lực thì hành thủ được áp dụng tại điểm b nêu trên.

2- Đối với dự án được cấp Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư từ ngày 01/01/2006:

www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: +84-9-3845-6684 *
LAWSONIT

Trường hợp, doanh nghiệp được cấp Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư từ ngày 01/01/2006, thì doanh nghiệp phải tự xác định, tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc kê khai chính xác, trung thực các mặt hàng thuộc diện miễn thuế khi đăng ký với cơ quan Hải quan.

Thủ tục hồ sơ miễn thuế thực hiện tại Mục I, Phần D Thông tư số 59/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính.

3- Trường hợp, doanh nghiệp mở rộng quy mô dự án, thay thế đổi mới công nghệ được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự án, thì được miễn thuế nhập khẩu tại điểm 1.6, 1.7, 1.8, Mục I, Phần D Thông tư số 59/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính. Thủ tục hồ miễn thuế như quy định tại điểm 2 nêu trên.

Trường hợp, Doanh nghiệp nhập khẩu hàng hóa bổ sung để thay thế, sửa chữa hoặc để dự trữ thì phải nộp thuế theo quy định.

Tổng cục Hải quan thông báo để Cục Hải quan các tỉnh, thành phố được biết, thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc thì báo cáo về Tổng cục Hải quan (Vụ KTTT) để có hướng dẫn tiếp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, KTTT (4)



KI TÔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TÔNG CỤC TRƯỞNG

Đặng Thị Bình An